

HUYỆN ỦY VĨNH BẢO
TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số: 15 - CV/TTCT

Vĩnh Bảo, ngày 03 tháng 7 năm 2024

“Triệu tập đảng viên dự bị đi học lớp bồi dưỡng
lý luận chính trị dành cho đảng viên mới, khóa II
năm 2024”

Kính gửi: Các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc Huyện ủy

Thực hiện Quyết định số: 620-QĐ/HU, ngày 01/7/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Vĩnh Bảo “về việc mở lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới, khóa II năm 2024”.

Được sự nhất trí của Thường trực Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy mở Lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới, khóa II năm 2024 như sau:

1. Đối tượng học viên.

Là những đảng viên dự bị đã được chi, đảng bộ cơ sở đề nghị, Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét quyết định.

Theo Quyết định số: 620- QĐ/HU, ngày 01/7/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Vĩnh Bảo “về việc mở lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới, khóa II năm 2024” đơn vị có các đảng viên dự bị sau: (Có danh sách trích ngang kèm theo)

2. Thời gian và địa điểm học tập.

- Thời gian học: + 07 ngày, từ ngày 08/7/2024 đến hết ngày 14/7/2024.

+ Khai giảng hồi 7h00 phút ngày 08/7/2024 (Sáng thứ 2)

- Địa điểm: Trung tâm Chính trị huyện Vĩnh Bảo

* Đề nghị các đồng chí học viên **đúng 6h30phút, ngày 08/7/2024** có mặt tại Trung tâm Chính trị huyện Vĩnh Bảo để làm thủ tục nhập học theo quy định.

Nhận được công văn này, đề nghị các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy thông báo đến các đảng viên dự bị của đơn vị mình biết đồng thời yêu cầu đảng viên dự bị chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ cho học tập, có mặt đầy đủ, đúng giờ để lớp học đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Ban TCHU; Ban TGHU; VPHU (để phối hợp);
- Như kính gửi;
- Lưu TTCT.

KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lương Trọng Linh



- Học viên dùng Zalo quét Mã QR để lấy:
- Tài liệu Bồi dưỡng lý luận chính trị
dành cho Đảng viên mới phục vụ học tập-
Xin trân trọng cảm ơn !

DANH SÁCH

Học viên tham gia lớp Bồi dưỡng Lý luận Chính trị cho đảng viên mới khoá II, năm 2024
(kèm theo Công văn số 15-CV/TTCT, ngày 03/7/2024 của Trung tâm Chính trị huyện Vĩnh Bảo)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDPT	CM	Chi bộ	Đảng bộ	
1.	Đoàn Thị Hà	Nữ	28/3/1989	Xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	24/6/2024	Bác sĩ	12/12	ĐH	Tài chính-Kế toán	Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Bảo	
2.	Trần Văn Bằng	Nam	26/20/1985	Xã Hoà Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	24/6/2024	Bác sĩ	12/12	ĐH	Cơ sở II Nam An	Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Bảo	
3.	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	19/9/1989	Xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	24/6/2024	Kế toán	12/12	ĐH	Tài chính-kế toán	Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Bảo	
4.	Nguyễn Quang Dũng	Nam	1/4/2004	Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	09/6/2023	Sinh viên	12/12	ĐH	Chi bộ 1	Học viện hành chính quốc gia	Học nhờ do có CV trường gửi về
5.	Trần Thị Thuý Linh	Nữ	23/12/1999	Xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	12/6/2024	Giáo viên	12/12	ĐH	Trường Tiểu học Thị trấn	Thị trấn Vĩnh Bảo	
6.	Nguyễn Thị Phương	Nữ	2/10/1985	xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	12/6/2024	Giáo viên	12/12	ĐH	Trường Tiểu học Thị trấn	Thị trấn Vĩnh Bảo	
7.	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	03/11/2002	Xã Thanh Lương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	26/12/2023	Lao động tự do	12/12		Thôn An Trĩ 1	Xã Thanh Lương	



STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDPT	CM	Chi bộ	Đảng bộ	
8.	Đào Văn Hanh	Nam	19/10/1972	Xã Thanh Lương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	02/6/2024	Trưởng thôn	12/12		Thôn Lương Trạch	Xã Thanh Lương	
9.	Hoàng Thanh Nguyên	Nữ	2/4/2000	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	04/5/2024	Giáo viên	12/12	DH	Trường Tiểu học Công Hiến	Xã Công Hiến	
10.	Phạm Thị Xím	Nữ	20/10/1987	Xã An Mỹ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	14/06/2024	Giáo viên	12/12	DH	Trường Mầm non Công Hiến	Xã Công Hiến	
11.	Đoàn Ngọc Nhân	Nam	05/07/2000	Xã Đông Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	12/11/2023	Công nhân	12/12		Hùng Chiến	Xã Đông Minh	
12.	Nguyễn Trung Kiên	Nam	22/11/2001	Xã Đông Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/11/2023	Bộ đội xuất ngũ	12/12		Song Hùng	Xã Đông Minh	
13.	Phạm Thị Thao	Nữ	16/10/1983	Xã Đông Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	25/8/2023	Công nhân	12/12		Hồng Thái	Xã Đông Minh	
14.	Nguyễn Tiến Thành	Nam	24/12/1994	Xã Đông Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	19/1/2024	Đoàn viên	12/12		Song Hùng	Xã Đông Minh	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDPT	CM	Chi bộ	Đảng bộ	
15.	Nguyễn Văn Trường	Nam	10/7/1991	Xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	07/7/2024	Công nhân	12/12		Hợp tác xã Thủ công mỹ nghệ Đông Minh	Xã Đông Minh	
16.	Nguyễn Văn Linh	Nam	24/11/1999	Xã Bắc Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	9/11/2023	Công an	12/12	CD	Công an xã	Xã Dũng Tiến	
17.	Trần Đức An	Nam	10/06/1996	Xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	17/9/2023	Bộ đội xuất ngũ	12/12		9	Xã Dũng Tiến	
18.	Trần Khánh Ly	Nữ	2/1/1996	Xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/5/2024	Giáo viên	12/12	DH	Chi bộ Trường Mầm Non	Xã Dũng Tiến	
19.	Cao Thị Như	Nữ	28/6/1994	Xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	24/5/2024	Giáo viên	12/12	DH	Chi bộ Trường Tiểu Học	Xã Dũng Tiến	
20.	Dương Thị Thu Uyên	Nữ	15/4/1999	huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	31/5/2024	Giáo viên	12/12	DH	Chi bộ Trường THCS	Xã Dũng Tiến	
21.	Trần Thị Tuyết Hân	Nữ	16/9/1980	Xã Cỏ Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	31/5/2024	Giáo viên	12/12	DH	Chi bộ Trường THCS	Xã Dũng Tiến	
22.	Phạm Văn Tiến	Nam	8/11/1994	Phường Thưng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	26/5/2024	Nông nghiệp	12/12		Chi bộ 9 Đan Điện	Xã Dũng Tiến	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDPT	CM	Chỉ bộ	Đảng bộ	
23.	Lê Văn Phúc	Nam	5/1/1991	Xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	17/5/2024	Nhân viên	12/12	DH	Công ty TNHH Sản xuất thương mại CNC Gia Nghĩa	Xã Giang Biên	(NQ28)
24.	Lương Văn Trường	Nam	9/8/1995	Xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	17/5/2024	Nhân viên	12/12		Công ty Công ty TNHH Sản xuất thương mại CNC Gia Nghĩa	Xã Giang Biên	(NQ28)
25.	Ngô Văn Hân	Nam	26/4/1982	Xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	17/5/2024	Nhân viên	12/12		Công ty TNHH Sản xuất thương mại CNC Gia Nghĩa	Xã Giang Biên	(NQ28)
26.	Hoàng Thị Diệu	Nữ	30/1/1999	Xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	09/6/2024	Lao động tự do	12/12	DH	6	Xã Giang Biên	
27.	Lã Thị Loan	Nữ	1/3/1992	Xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	29/6/2024	Giáo viên	12/12		Trường Mầm non Giang Biên	Xã Giang Biên	
28.	Nguyễn Thị Tuyền	Nữ	9/11/1991	Xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	29/6/2024	Nhân viên nấu ăn	12/12		Trường Mầm non Giang Biên	Xã Giang Biên	
29.	Phạm Minh Tuấn	Nam	18/3/1997	Xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	05/10/2023	Doàn viên	12/12		6	Xã Giang Biên	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDP	CM	Chỉ bộ	Đảng bộ	
30.	Đào Bá Triệu	Nam	01/06/1978	Xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/10/2023	Giáo viên	12/12	DH	Trưởng THCS	Xã Hoà Bình	
31.	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	14/04/1991	Xã Hoà Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	14/11/2023	Công nhân	12/12		Lôi Trạch	Xã Hoà Bình	(NQ28)
32.	Nguyễn Thị Lan	Nữ	20/08/1981	Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	14/11/2023	Công nhân	12/12		Lôi Trạch	Xã Hoà Bình	
33.	Trần Thị Tươi	Nữ	19/12/1986	Xã Mỹ An, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	14/11/2023	Công nhân	12/12		Lôi Trạch	Xã Hoà Bình	
34.	Trần Thị Huyền	Nữ	15/03/1996	Xã Cáp Tiến, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	14/11/2023	Công nhân	12/12		Lôi Trạch	Xã Hoà Bình	
35.	Hoàng Thị Thuỷ	Nữ	03/04/1987	Xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	16/10/2023	Giáo viên	12/12	DH	Trưởng Mầm non	Xã Hoà Bình	
36.	Vũ Thị Huệ	Nữ	16/09/1993	Xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	16/10/2023	Giáo viên	12/12	DH	Trưởng Mầm non	Xã Hoà Bình	
37.	Đỗ Thị Thảo	Nữ	25/12/1988	Xã Hoà Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	5/4/2024	Công nhân	12/12	DH	Ngãi Am	Xã Hoà Bình	
38.	Phạm Công Việt	Nam	5/3/1988	Xã Hoà Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	16/5/2024	Công nhân	12/12	CD	Bắc Bình	Xã Hoà Bình	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDP T	CM	Chỉ bộ	Đảng bộ	
39.	Phạm Ngọc Thoan	Nữ	28/10/1999	Xã Hoà Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	27/5/2024	Đoàn viên	12/12	ĐH	Nam Ngãi Am	Xã Hoà Bình	
40.	Vũ Thị Xuyên	Nữ	29/1/1987	Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	02/6/2024	Nhân viên công ty	12/12	ĐH	Đông Hàm Dương	Xã Hoà Bình	(NQ28)
41.	Phạm Thị Thuý	Nữ	20/9/1981	Xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	29/6/2024	Giáo viên	12/12		Trưởng Mầm non Hiệp Hoà	Xã Hiệp Hoà	
42.	Đoàn Thị Hạnh	Nữ	6/9/1981	Xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	05/7/2024	Công chức địa chính	12/12		Nà	Xã Hiệp Hoà	
43.	Vũ Thanh Đăng	Nam	4/8/1999	Xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	02/7/2024	Giáo viên	12/12		Trưởng THCS Hiệp Hoà-Hùng Tiến	Xã Hiệp Hoà	
44.	Đào Công Hiến	Nam	01/10/1999	xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	03/8/2023		12/12		4	Xã Hùng Tiến	
45.	Phạm Thị Thuý Linh	Nữ	1/1/1999	Xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	15/5/2024	Giáo viên	12/12	ĐH	Trưởng Tiểu học Hùng Tiến	Xã Hùng Tiến	
46.	Nguyễn Thị Thuý	Nữ	10/8/1995	Xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	01/7/2024	Giáo viên	12/12		Trưởng Mầm non Hùng Tiến	Xã Hùng Tiến	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDP	CM	Chi bộ	Đảng bộ	
47.	Nguyễn Thu Hương	Nữ	26/10/1992	Xã Hưng Nhân, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	01/7/2024	Giáo viên	12/12		Trường Mầm non Hùng Tiến	Xã Hùng Tiến	
48.	Đỗ Thị Phương Thảo	Nữ	17/7/1995	Xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	13/6/2024	Giáo viên	12/12	DH	Trường THCS Lý Học-Liên Am-Cao Minh	Xã Lý Học	
49.	Phạm Thị Thanh Mai	Nữ	22/1/1991	Xã Đông Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	13/6/2024	Giáo viên	12/12	DH	Trường Mầm non Tam Cường	Xã Tam Cường	
50.	Trần Thị Nhung	Nữ	10/8/1988	Thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	01/3/2024	Nhân viên nấu ăn	12/12	DH	Mầm non Nhân Hoà	Xã Nhân Hoà	
51.	Vũ Thị Hằng	Nữ	12/4/1996	Xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	01/3/2024	Nhân viên nấu ăn	12/12	DH	Mầm non Nhân Hoà	Xã Nhân Hoà	
52.	Nguyễn Đăng Trường	Nam	27/3/1980	Xã Nhân Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	03/4/2024	Công nhân	12/12	DH	Ái Quốc	Xã Nhân Hoà	
53.	Nguyễn Thị Khuyên	Nữ	18/04/1974	Xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	28/12/2023	Giáo viên	12/12		Trường Mầm non	Xã Tân Hưng	
54.	Lê Thị Nhó	Nữ	28/02/1990	Xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	27/12/2023	Công nhân	12/12	DH	7	Xã Tân Hưng	



STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDP	CM	Chỉ bộ	Đảng bộ	
55.	Lương Thị Hương	Nữ	1/2/1985	Xã Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	4/7/2024	Công nhân	12/12	DH	An Ngoại	Xã Tân Liên	
56.	Đoàn Văn Đức	Nam	12/2/1984	Xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	6/9/2024	Công nhân	12/12		Tiền Hải	Xã Tân Liên	
57.	Trần Thị Liên	Nữ	25/5/1984	Xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	10/5/2024	Giáo viên	12/12	DH	Trưởng THCS Thắng Thủy-Vĩnh Long	Xã Thắng Thủy	
58.	Nguyễn Thị Lan	Nữ	17/10/1997	Xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	31/5/2024	Giáo viên	12/12	DH	Trưởng Mầm non Thắng Thủy	Xã Thắng Thủy	
59.	Phạm Thị Hậu	Nữ	16/2/1982	Xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	31/5/2024	Giáo viên	12/12	DH	Trưởng Mầm non Thắng Thủy	Xã Thắng Thủy	
60.	Ngô Văn Hậu	Nam	17/10/1988	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	28/12/2023	Lao động tự do	12/12		1	Xã Tiên Phong	
61.	Vũ Thị Phương Mai	Nữ	26/01/1998	Xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	28/12/2023	Lao động tự do	12/12	DH	6	Xã Tiên phong	
62.	Bùi Thị Vân Anh	Nữ	27/11/2000	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	12/11/2023	Nhân viên	12/12	DH	4	Xã Tiên Phong	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDPT	CM	Chỉ bộ	Đảng bộ	
63.	Phạm Quốc Cường	Nam	3/2/1997	Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	19/5/2024	Công chức tư pháp	12/12	ĐH	4 Dương Am	Xã Trán Dương	
64.	Phạm Thùy Linh	Nữ	25/06/2005	Xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	15/8/2023	Đoàn viên	12/12		1	Xã Trung Lập	
65.	Phạm Chước Tiên	Nam	17/02/2002	Xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	25/11/2023	Công nhân	12/12		5	Xã Trung Lập	
66.	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	24/3/1993	Xã An Hiệp, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	13/5/2024	Công chức địa chính	12/12	ĐH	Trạm Y tế	Xã Trung Lập	
67.	Phạm Thị Lan	Nữ	22/09/1995	Xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	29/12/2023	Giáo viên	12/12	ĐH	Trường THCS Vĩnh An-Tân Liên	Xã Vĩnh An	
68.	Nguyễn Kim Hải	Nam	11/3/1984	Xã Hoà Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	30/6/2024	Giáo viên	12/12		1 Kim Ngân	Xã Vĩnh An	
69.	Vũ Thị Thanh Hải	Nữ	19/5/1989	Xã Thanh Lương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	01/7/2024	Giáo viên	12/12	ĐH	Trường Mầm non Vĩnh Long	Xã Vĩnh Long	
70.	Hà Thị Kim Oanh	Nữ	16/10/1996	Xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	6/7/2024	Giáo viên	12/12	ĐH	Trạm Y tế	Xã Vĩnh Phong	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDPT	CM	Chỉ bộ	Đảng bộ	
71.	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	1/11/2000	Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	12/2/2023	Giáo viên	12/12	DH	Mầm non – y tế	Xã Vĩnh Quang	
72.	Đoàn Văn Đô	Nam	12/2/1998	Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	11/7/2023	Bộ đội xuất ngũ	12/12		Chỉ bộ 1	Xã Vĩnh Quang	
73.	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nữ	26/8/1993	Thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	26/6/2024	Giáo viên	12/12	DH	Mầm non- Y tế	Xã Vĩnh Quang	
74.	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	19/7/1999	Xã Thanh Lương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	26/6/2024	Giáo viên	12/12	DH	Mầm non- Y tế	Xã Vĩnh Quang	
75.	Lâm Chí Khanh	Nam	17/3/2006	Xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	30/05/2024	Đoàn viên	12/12		3	THPT Vĩnh Bảo	
76.	Bùi Thị Minh Thư	Nữ	25/2/2006	Xã Đông Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	30/05/2024	Đoàn viên	12/12		3	THPT Vĩnh Bảo	
77.	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	20/3/2006	Xã An Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	30/05/2024	Đoàn viên	12/12		3	THPT Vĩnh Bảo	
78.	Nguyễn Thị Phương Thủy	Nữ	6/1/2006	Xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	30/5/2024	Đoàn viên	12/12		3	THPT Vĩnh Bảo	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDP	CM	Chỉ bộ	Đảng bộ	
79.	Đào Thanh Xuân	Nữ	1/1/2006	Xã Đông Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	30/5/2024	Đoàn viên	12/12		3	THPT Vĩnh Bảo	
80.	Trần Nguyễn Hồng Phúc	Nam	21/3/2006	Xã Nhân Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	8/6/2024	Đoàn viên	12/12		1	THPT Vĩnh Bảo	
81.	Phạm Nguyệt Minh	Nữ	19/1/2006	Thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		1	THPT Vĩnh Bảo	
82.	Đỗ Thị Quỳnh Như	Nữ	23/2/2006	Xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		1	THPT Vĩnh Bảo	
83.	Nguyễn Thị Loan	Nữ	21/2/2006	Xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		1	THPT Vĩnh Bảo	
84.	Vũ Việt Nguyễn	Nam	2/3/2006	Xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		1	THPT Vĩnh Bảo	
85.	Nguyễn Quang Vinh	Nam	9/2/2006	Thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		1	THPT Vĩnh Bảo	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDPPT	CM	Chi bộ	Đảng bộ	
86.	Nguyễn Đoàn Anh Ngọc	Nam	24/1/2006	Xã Nhân Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	08/6/2024	Đoàn viên	12/12		2	THPT Vĩnh Bảo	
87.	Phạm Huyền Trang	Nữ	3/2/2006	Xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	08/6/2024	Đoàn viên	12/12		2	THPT Vĩnh Bảo	
88.	Nguyễn Đức Dương	Nam	27/2/2006	Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	08/6/2024	Đoàn viên	12/12		2	THPT Vĩnh Bảo	
89.	Phạm Thị Dung	Nữ	27/9/1989	Xã Hưng Nhân, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Giáo viên	12/12		2	THPT Vĩnh Bảo	
90.	Phạm Thị Ngọc Anh	Nữ	25/3/2006	Xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Vĩnh Bảo	
91.	Phạm Việt Thái	Nam	15/2/2006	Thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Vĩnh Bảo	
92.	Đỗ Thị Mai Linh	Nữ	3/2/2006	Xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	25/5/2024	Đoàn viên	12/12		2	THPT Nguyễn Khuyến	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDPT	CM	Chi bộ	Đảng bộ	
93.	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	26/2/2006	Xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	25/5/2024	Đoàn viên	12/12		3	THPT Nguyễn Khuyến	
94.	Phạm Thị Cẩm Tú	Nữ	18/3/2006	Xã Thắng Thuy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		1	THPT Nguyễn Khuyến	
95.	Trần Phương Thủy	Nữ	3/4/2006	Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
96.	Phạm Thị Hương Trinh	Nữ	18/2/2006	Xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
97.	Đào Thị Ánh	Nữ	24/3/2006	Xã Cỏ Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
98.	Trần Trung Hiếu	Nam	3/5/2006	Xã Trần Dương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
99.	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	23/2/2006	Xã Trần Dương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
100.	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nữ	16/2/2006	Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Tình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDP	CM	Chi bộ	Đảng bộ	
101.	Phạm Thị Hà Phương	Nữ	11/2/2006	Xã Hoà Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
102.	Hoàng Thị Thuỳ Dương	Nữ	2/2/2006	Xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
103.	Đoàn Bảo Ngọc	Nữ	22/2/2006	Xã Trần Dương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
104.	Nguyễn Viết Duy Hưng	Nam	11/3/2006	Xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
105.	Trần Việt Anh	Nam	22/1/2006	Xã Liên Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	21/6/2024	Đoàn viên	12/12		Hành chính-Văn phòng	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
106.	Phạm Trọng Hoàng	Nam	6/2/2006	Xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Tô Hiệu	
107.	Vũ Thị Phương Anh	Nữ	28/4/2006	Xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Tô Hiệu	
108.	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	7/5/2006	Xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Tô Hiệu	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDP	CM	Chi bộ	Đảng bộ	
109.	Ngô Thành Luân	Nam	14/5/2006	Xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Tô Hiệu	
110.	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	18/5/2006	Xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Tô Hiệu	
111.	Lương Huyền Trang	Nữ	22/5/2006	Xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Tô Hiệu	
112.	Bùi Thị Mai Anh	Nữ	18/5/2006	Xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	30/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Tô Hiệu	
113.	Mai Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	29/5/2006	Xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	22/6/2024	Đoàn viên	12/12		4	THPT Tô Hiệu	
114.	Nguyễn Thanh Lam	Nữ	5/9/2001	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	24/6/2024	Đoàn viên	12/12		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên		
115.	Hoàng Thị Duyên	Nữ	16/4/2006	Xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	24/6/2024	Đoàn viên	12/12		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên		



STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Nghề nghiệp	Trình độ		Là đảng viên mới		Ghi chú
							GDPT	CM	Chi bộ	Đảng bộ	
116.	Hoàng Gia Bảo	Nam	14/1/2006	Xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	24/6/2024	Đoàn viên	12/12		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên		
117.	Phạm Thị Nụ	Nữ	14/1/1989	Xã An Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	31/12/2023	Công nhân	12/12		1	Xã Việt Tiến	
118.	Đặng Thị Bền	Nữ	04/6/1976	Xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	31/12/2023	Nông nghiệp	9/12		10	Xã Việt Tiến	
119.	Vũ Thị Mỹ	Nữ	12/6/1988	Xã Nhân Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	30/11/2023	Giáo viên	12/12	DH	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên		
120.	Đặng Thị Vi	Nữ	10/01/1989	Xã Thắng Thuy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	30/11/2023	Giáo viên	12/12	DH	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên		

Tổng số: 120 đảng viên dự bị.